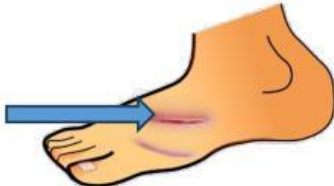


Name: _____

Score: ____ / 25

QUICK CHECK – 19.10.2025*Exercise 1: Fill in the blanks with the correct words.*

blood	portrait	plant	environmental	nursing home
company	litter	paper	donate	

		
1.	2.	3.
		
4.	5.	6.
		
7.	8.	9.

Exercise 2: Write the English words/phrases or Vietnamese meanings.

No.	English	Vietnamese	No.	English	Vietnamese
1	provide (v)		9	disabled (adj)	
2	orphan (n)		10	water (v)	
3	_____ activities	các hoạt động cộng đồng	11	(adj)	vô gia cư
4	_____ up	lượm, nhặt	12	(v)	cho, tặng
5	essential (adj)		13	unkind (adj)	

6	volunteer (n)		14	recycle (v)	
7	_____ area (n)	vùng nông thôn	15	(v)	phát triển
8	(n)	màn trình diễn	16	(adj)	vắng mặt